

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 94/TTr-SVHTTDL ngày 07/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh

doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa (đính kèm Phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp (b/c)
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm CB&Công TTĐT tỉnh;
- TTPVHCC tỉnh: LĐ, các Phòng;
- Lưu: VT, NTL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ
THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	TênTTHC/Mã thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A	LĨNH VỰC DU LỊCH				
1	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, giải thể hoặc phá sản Mã TTHC: 1.014629	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 13/2021/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

					quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
--	--	--	--	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên TTHC /Mã thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO					

1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo Mã thủ tục: 1.001195 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 08 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất,	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
---	--	---	--	---	---	---

					trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Taekwondo. 44 - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du	
--	--	--	--	--	---	--

					lich.	
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate Mã thủ tục: 1.000904 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 09 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Karate.	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh

					- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
--	--	--	--	--	---	--

3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo Mã thủ tục: 1.000842 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 16 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Judo.	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
---	---	---	--	---	---	---

					- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
--	--	--	--	--	---	--

4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng Mã thủ tục: 2.002188 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 18 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lân Sư Rồng.	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
---	--	--	--	---	--	---

					- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
--	--	--	--	--	---	--

5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh Mã thủ tục: 1.000560 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 20 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
---	---	--	--	---	---	---

					đôi với môn Quyền anh . - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du	
--	--	--	--	--	--	--

					lich.	
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin Mã thủ tục: 1.000485 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 25 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh

					đổi với môn Patin. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du	
--	--	--	--	--	--	--

					lich.	
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu Mã thủ tục: 1.005162 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 29 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh

					đôi với môn Wushu . - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du	
--	--	--	--	--	---	--

					lich.	
8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga Mã thủ tục: 1.000953 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 05 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf Mã thủ tục: 1.000936 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 06 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND tỉnh

10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông Mã thủ tục: 1.000920 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 07 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
11	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker Mã thủ tục: 1.000863 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 11 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	- Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh

12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn Mã thủ tục: 1.000847 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 12 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.		Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao Mã thủ tục: 1.000814 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 14 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.		Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	06 ngày làm việc, kể từ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp,		Đã cắt giảm thời gian

	doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ Mã thủ tục: 1.000644 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 15 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.		giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness Mã thủ tục: 1.005163 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 15 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.		Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh
16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy		Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết

	thể thao giải trí Mã thủ tục: 1.000594 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 19 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)	hợp lệ	kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.		định số 624/QĐ- UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá Mã thủ tục: 1.000518 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 23 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.		Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ- UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
18	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận;		Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 624/QĐ-

	Mã thủ tục: 1.000501 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 24 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>		Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh
19	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném Mã thủ tục: 1.001500 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 28 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)</i>	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh
20	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ Mã thủ tục: 1.001527	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	- Đối với thực hiện giao dịch trực tiếp, mức thu: 500.000đ/giấy chứng nhận; - Đối với hồ sơ thực hiện thủ tục	Đã cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 658/QĐ-UBND

	(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 31 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh)		- Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	hành chính trực tuyến trên môi trường mạng: Miễn 100% mức thu phí.		ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh
B	LĨNH VỰC DU LỊCH					
21	Thủ tục cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế Mã thủ tục: 1.004605 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 9 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 3288/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn	

					hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
--	--	--	--	--	---	--

IV. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Quyết định công bố thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	2.001611	Quyết định số 3288/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh (thủ tục số thứ tự 5)	Quyết định số 5001/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	2.001589	Quyết định số 3288/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh (thủ tục số thứ tự 6)	
3	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	1.003742	Quyết định số 3288/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh (thủ tục số thứ tự 7)	